

Số: 03/2023/QĐST-DS

H, ngày 16 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA T CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thỏa T được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 438/2022/TLST-DS ngày 30 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa T của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa T của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa T đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự T của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Ngô Văn N, sinh năm 1978

Địa chỉ: Ấp 4, thị trấn GH, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

- *Đồng bị đơn:* Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1970.

Bà Ngô Thuý L, sinh năm 1974

Cùng địa chỉ: Ấp 4, thị trấn GH, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thỏa T của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Đức T và bà Ngô Thuý L thừa nhận có nợ ông Ngô Văn N số tiền 396.308.000 (Ba trăm chín mươi sáu triệu ba trăm lẻ tám nghìn) đồng; ông Nguyễn Đức T và bà Ngô Thuý L đồng ý trả cho ông Ngô Văn N số tiền 396.308.000 (Ba trăm chín mươi sáu triệu ba trăm lẻ tám nghìn) đồng.

- Buộc ông Nguyễn Đức T và bà Ngô Thuý L trả cho ông Ngô Văn N số tiền 396.308.000 (Ba trăm chín mươi sáu triệu ba trăm lẻ tám nghìn) đồng.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch buộc ông Ngô Văn N chịu số tiền 4.953.850 đồng, ông N đã nộp tạm ứng án phí số tiền 9.907.000 đồng theo biên lai thu số 0009801 ngày 30/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bạc Liêu

được chuyển thu án phí số tiền 4.953.850 đồng, hoàn lại cho ông N số tiền 4.953.150 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bạc Liêu .

Buộc ông Nguyễn Đức T, bà Ngô Thuý L phải chịu án phí số tiền 4.953.850 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 bộ Luật dân sự.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện H;
- CCTHADS huyện H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ni